

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-PT

Ngày 28 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Vĩnh Thành.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Thái;

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Đình H, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Văn, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 135/2020/TLPT- HS ngày 09 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo Cao Văn H do có kháng cáo của bị cáo H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Cao Văn H, sinh ngày 06/9/1988; Nơi sinh và cư trú: Thôn N, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn T (đã chết) và bà Đặng Thị C, sinh năm 1946; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Cao Văn H: Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1992 - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư 99, Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc.

Địa chỉ: Số 47 An Sơn, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc)

- *Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:* Nguyễn Văn K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/6/2018 gia đình Nguyễn Văn K thuê người gặt lúa tại 02 thửa ruộng thuộc cánh đồng Góc Gạo thôn T 4, xã L, huyện Y. Buổi chiều cùng ngày K cùng vợ là Lỗ Thị T chuyển các bao tải lúa từ dưới ruộng lên đặt ở hai bên lề đường xã L đi xã T. Sau đó K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19F1-003.27 kéo theo xe ba gác đỗ ở phần đường bên phải theo chiều từ xã T về xã L rồi cùng bà T bê các bao tải lúa ở lề đường lên thùng xe. Cùng lúc đó chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1977 ở cùng thôn đến giúp vợ chồng K xếp hết số bao lúa ở bên phải đường lên xe ba gác. K cùng bà T chở lúa về nhà, còn chị V ở lại chờ để bê giúp các bao lúa còn lại bên trái đường. Một lúc sau bà T điều khiển xe đạp điện đi trước, K điều khiển xe mô tô kéo theo xe ba gác và chở cháu Nguyễn Khánh H, sinh năm 2005 là con của K và bà T cầm theo đèn pin đi sau. Tới vị trí ban đầu, K dựng xe biển kiểm soát 19F1-003.27 kéo theo xe ba gác đỗ ở phần đường bên trái theo chiều từ xã T về xã L, bà T cũng dựng xe đạp điện phía đuôi xe ba gác và bật đèn chiếu sáng, cháu Hòa đứng ở lề đường cầm đèn pin soi cho mọi người xếp lúa lên xe. Khoảng 19 giờ cùng ngày sau khi xếp lúa xong, K cùng bà T đứng ở phía đuôi xe ba gác dùng dây dù buộc các bao tải lúa lại với nhau. Cùng lúc này, Cao Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 50N-6930 theo hướng từ xã L về xã T đã va quệt vào phần sườn xe bên phải xe mô tô biển kiểm soát 19F1-003.27 và đầu trục bên phải xe ba gác khiến xe mô tô biển kiểm soát 19F1-003.27 cùng xe ba gác sập chân chống tịnh tiến về hướng xã L kéo K ngã xuống đường, xe mô tô của H tiếp tục tịnh tiến và đâm vào bà T rồi đổ xuống đường, trượt rê sang lề đường trái theo hướng từ xã L đi xã T. Hậu quả bà Lỗ Thị T bị thương nặng đến ngày 08/6/2018 tử vong, Cao Văn H bị thương nặng tỷ lệ tổn thương cơ thể 66%.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra Công an huyện Y đã khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng là mô tô biển kiểm soát 19F1-003.27 có 01 bao tải lúa để ở giữa xe cùng 01 xe ba gác trên xe có 08 bao lúa do K điều khiển, thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 50N-6930 do H điều khiển, khám các phương tiện tham gia giao thông theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Vị trí nơi xảy ra tai nạn giao thông nằm trên đường liên xã thuộc thôn T 4, xã L, huyện Y và xác định hướng từ UBND xã L đi xã T. Đây là đường 02 chiều không có rào phân cách, nằm ngoài khu dân cư, hai bên đường là cánh đồng lúa. Mặt đường trải áp phan bằng phẳng, rộng 7,6m, không bị hạn chế tầm nhìn. Giữa mặt đường có vạch sơn đứt đoạn màu trắng rộng 0,1m, cách mép đường trái 3,75m. Hai bên đường có lề đất

mấp mô, cỏ mọc, lề đường trái rộng 1,55m; lề đường phải rộng 2m, giáp lề đường trái là mương nước, xung quanh không có biển báo hiệu đường bộ, không có hệ thống đèn chiếu sáng. Lấy mép đường bên trái theo hướng đã chọn làm mép đường chuẩn, lấy góc bên phải của đầu đường liên thôn Nhật Tiến giao với đường liên xã làm mốc chuẩn. Hiện trường để lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 19F1-003.27 nằm đổ nghiêng bên trái, đầu hướng đi UBND xã L, đuôi hướng ngược lại, giá đỡ hàng phía trước chỗ ngồi của người điều khiển để 01 bao tải lúa, yên xe lắp giá móc kim loại kéo theo xe ba gác; 01 xe ba gác đứng trên đường càng xe hướng về UBND xã L trên thùng xe có 08 bao tải lúa được buộc bởi sợi dây dù màu xanh; 01 xe mô tô biển kiểm soát 50N-6930 nằm đổ nghiêng bên trái tựa vào tả luy bên trái, đầu hướng đi UBND xã L, đuôi hướng ngược lại. Các số đo được tính bằng mét (m). Các dấu vết để lại tại hiện trường được thể hiện tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường ngày 04/6/2018 (bút lục 40, 41, 42, 43, 44); biên bản khám phương tiện giao thông ngày 05/6/2018 (bút lục 55, 56, 57, 58).

Ngày 08/6/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Y ra Quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định nguyên nhân tử vong của bà Lỗ Thị T. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 121/TT ngày 20/6/2018 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“1. Dấu hiệu qua giám định: Ít vết thương phần mềm, nhiều vết mổ, ít vết xây sát da, ít vết bầm tím. Gãy kín 1/3 xương quay phải, gãy kín 1/3 giữa xương cẳng chân phải và gãy kín 1/3 dưới xương chày trái. Chấn thương sọ não: Hai hốc mắt quầng tím nhạt. Chấn thương lồng ngực: Gãy 03 xương sườn bên phải, toàn bộ phổi xẹp, bầm dập tụ máu. Màng bao tim rách ở mặt trước, mặt ngoài có nhiều vết bầm dập, tụ máu.

2. Nguyên nhân chết suy hô hấp tuần hoàn sau phẫu thuật, điều trị không hồi phục/Đa thương tích”.

Cơ quan điều tra trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích cho Cao Văn H và Nguyễn Văn K.

Tại kết luận số 310/TgT ngày 27/7/2018, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận đối với Nguyễn Văn K:

“1, Dấu hiệu chính qua giám định: Ít sẹo vết thương phần mềm đã mô tả trên (Không ảnh hưởng thẩm mỹ) xẹp 3%; vết nám da đã mô tả trên không có trong danh mục xếp tỷ lệ % thương tích.

2, Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 3% (Ba phần trăm)”.

Tại kết luận số 320/TgT ngày 09/8/2018, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận đối với Cao Văn H:

“1, Dấu hiệu chính qua giám định: Ít sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ xếp 3%, ít vết sẹo mô kích thước lớn xếp 9%; lỗ khuyết xương sọ vùng thái dương bên phải, đáy phập phồng, kích thước lớn xếp 35%; vỡ xương sọ vùng thái dương bên trái, đường vỡ lan vào xương đá, xếp 11%; tụ máu ngoài màng cứng, xếp 21%; chảy máu dưới nhện, xếp 16%.

2, Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 66% (Sáu mươi sáu phần trăm) theo nguyên tắc cộng lùi”.

Sau khi gây ra tai nạn, do thương tích nặng nên Cao Văn H có dấu hiệu hạn chế nhận thức và điều khiển hành vi. Cơ quan điều tra trung cầu Viện Pháp y tâm thần Trung ương giám định tình trạng tâm thần của bị cáo H. Tại kết luận giám định số 447/KLGĐ ngày 10/12/2019 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận: “Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội, Cao Văn H không có bệnh tâm thần, đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định Cao Văn H có bệnh rối loạn cảm xúc thực tổn, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã F06.3. Đối tượng đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi”.

Quá trình điều tra xác định khi tham gia giao thông Cao Văn H không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, tại thời điểm gây ra tai nạn theo kết quả xét nghiệm sinh hóa của bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, Cao Văn H có nồng độ cồn trong máu là 151mg/100ml.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Cao Văn H và Nguyễn Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, q khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Cao Văn H 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng; quyết định về án phí, xử lý vật chứng, tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/10/2020 bị cáo Cao Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Bị cáo H bị thương và “Hạn chế khả năng điều khiển hành vi” sau khi phạm tội nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là chưa chính xác, mà chỉ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm. Nay đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cao Văn H 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không đề nghị xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo Cao Văn H trình bày lời bào chữa: Bố bị cáo chết sớm, bị cáo 33 tuổi chưa vợ con, sau khi bị cáo bị tai nạn giao thông phải mổ não hai lần, nay tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 66%, xương sọ não vẫn bị khuyết, hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Hiện nay chỉ có bị cáo chung sống cùng mẹ già 75 tuổi. Sau khi bị cáo bị tai nạn thì năm 2019 hai anh trai ruột bị cáo là Cao Tuấn H và Cao Văn T bị chết do bị bệnh viêm não, viêm gan. Từ trước đến nay gia đình bị cáo thờ cúng liệt sĩ Cao Tiến N là bác ruột bị cáo (có xác nhận của UBND xã H, huyện Y); mẹ bị cáo là bà Đặng Thị C bị tai nạn hồi tháng 10/2020 gãy đầu trên xương cánh tay phải phẫu thuật (có giấy tờ của TTYT huyện Y), ngày 26/01/2021 bà Chung lại bị viêm phúc mạc ruột phải phẫu thuật (có xác nhận của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc). Do tổn thất tinh thần và bệnh tật, tai nạn nhiều nên bà C hiện nay suy nhược cơ thể, chỉ nặng 29kg. Trong vụ án này, nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn là do bị cáo K đổ xe trái đường, còn bị cáo đi đúng làn đường nhưng chỉ vì sơ xuất không giảm tốc độ khi gặp chướng ngại vật mà xảy ra tai nạn. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, gia cảnh cực kỳ đáng thương nên kính đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo được cải tạo tại địa phương để bị cáo và mẹ bị cáo nương tựa vào nhau, giúp đỡ nhau trong cuộc sống.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai người làm chứng, kết luận giám định về tử thi, kết luận giám định về thương tích, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn K tham gia giao thông không chấp hành quy định về việc đỗ xe, K đỗ xe bên trái đường, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm cho các phương tiện tham gia giao thông khác biết, dẫn đến hậu quả Cao Văn H đâm vào sườn xe mô tô và xe ba gác của Nguyễn Văn K, sau đó đâm vào bà Lỗ Thị T làm bà T ngã ra đường bị thương nặng dẫn đến tử vong, Cao Văn H bị thương nặng tổn hại 66% sức khỏe. Hành vi của Cao Văn H đã vi phạm khoản 8, 9 Điều 8 luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là không oan sai.

[3] Xét kháng cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện bị hại, bị cáo H bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra đại diện bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Cao Văn H 03 năm 06 tháng tù là phù hợp pháp luật. Tuy nhiên, bố bị cáo chết sớm, bị cáo 33 tuổi chưa vợ con, sau khi bị cáo bị tai nạn giao thông phải mổ não hai lần, nay tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 66%, xương sọ não vẫn bị khuyết, hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Hiện nay chỉ có bị cáo chung sống cùng mẹ già 75 tuổi. Năm 2019, sau khi bị cáo bị tai nạn thì hai anh trai ruột bị cáo bị bệnh chết. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo nộp giấy tờ thể hiện gia đình bị cáo thờ cúng liệt sĩ Cao Tiến Nghinh là bác ruột bị cáo. Mẹ bị cáo là bà Đặng Thị Chung bị tai nạn hồi tháng 10/2020 gãy đầu trên xương cánh tay phải phẫu thuật (có

giấy tờ của Trung tâm y tế huyện Y), ngày 26/01/2021 bà Chung lại bị viêm phúc mạc ruột phải phẫu thuật (có xác nhận của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc). Trong vụ án này, nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn là do bị cáo K đổ xe trái đường, còn bị cáo đi đúng làn đường nhưng chỉ vì sơ xuất không giảm tốc độ khi gặp chướng ngại vật mà xảy ra tai nạn. Bị cáo vừa là bị cáo nhưng cũng là bị hại, tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích cao, hoàn cảnh gia đình quá éo le và là gia đình thờ cúng liệt sĩ (có giấy tờ của Liệt sĩ và xác nhận của UBND xã H, huyện Y), nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, cần mở lượng khoan hồng cho bị cáo, giảm nhẹ hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo có sự giúp đỡ, giáo dục của gia đình, chính quyền địa phương và cộng đồng như quan điểm bào chữa của Luật sư cũng đủ giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Với thể trạng, sức khỏe của bị cáo như hiện nay cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến công cuộc phòng chống tội phạm, đồng thời thể hiện tính nhân văn của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo phục hồi sức khỏe, phục dưỡng mẹ già và thờ cúng liệt sĩ.

[4] Quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên hình phạt tù giam là quá nghiêm K, chưa xem xét thấu đáo hoàn cảnh sức khỏe và hoàn cảnh gia đình của bị cáo.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho rằng: Bị cáo H bị thương và “Hạn chế khả năng điều khiển hành vi” sau khi phạm tội nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là chưa chính xác, mà chỉ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự không phân biệt người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình tại thời điểm phạm tội hay trong quá trình truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là chính xác, phù hợp tinh thần giải đáp nghiệp vụ trực tuyến của Tòa án nhân dân tối cao.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao Văn H, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc về phần hình phạt đối với bị cáo Cao Văn H.

2. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, q khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Cao Văn H 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

3. Giao bị cáo Cao Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Cao Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện Y;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vĩnh Thành

